



**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ, ĐHQGHN**  
**KHOA TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG**

**MÔN KINH TẾ HỌC TIỀN TỆ - NGÂN HÀNG**

**NỘI DUNG 13**  
**CHÍNH SÁCH TIỀN TỆ VÀ TÀI KHÓA TRONG**  
**MÔ HÌNH IS - LM**

**GVGD: TS. Nguyễn Anh Tuấn**

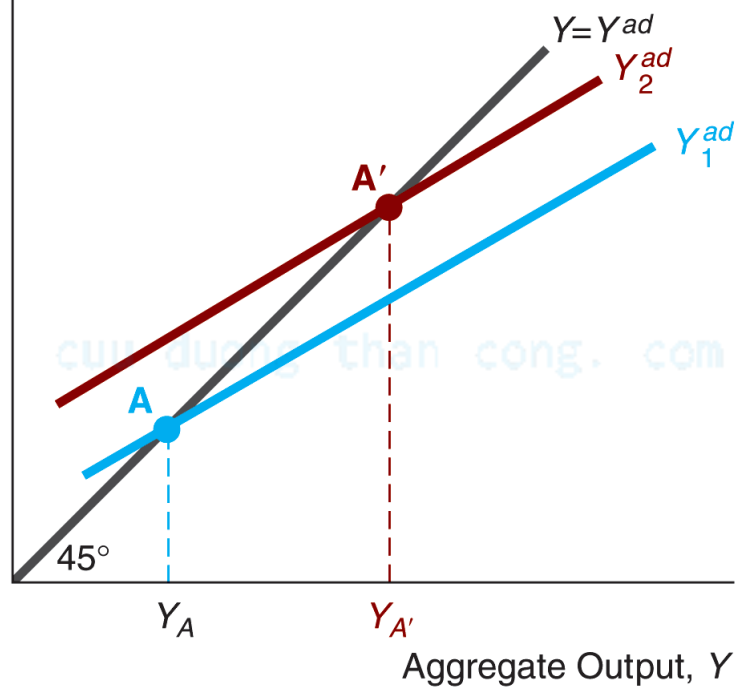


# Những nhân tố làm dịch chuyển đường IS

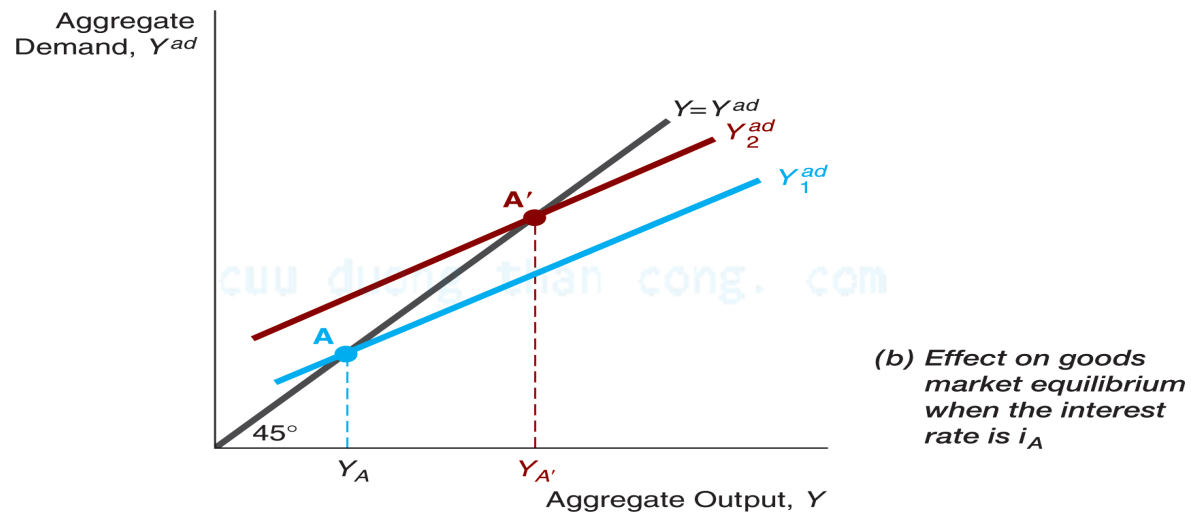
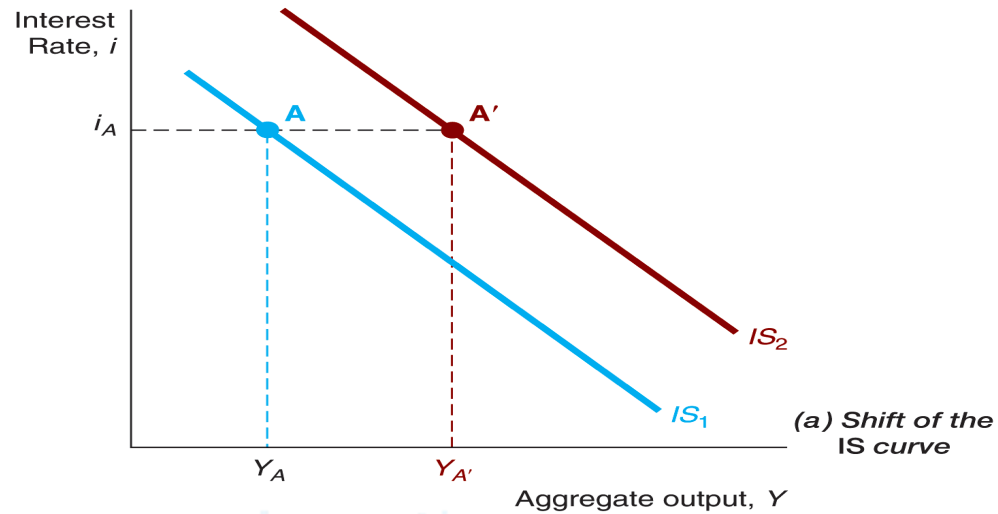
- Thay đổi trong các nhân tố chi tiêu tự định không chịu ảnh hưởng của lãi suất
  - ♦ Thay đổi trong tiêu dùng tự định
  - ♦ Thay đổi trong đầu tư có kế hoạch không chịu ảnh hưởng của lãi suất
  - ♦ Thay đổi trong chi tiêu chính phủ
  - ♦ Thay đổi thuế
  - ♦ Thay đổi xuất khẩu ròng không liên quan đến lãi suất



Aggregate  
Demand,  $Y^{ad}$



(b) *Effect on goods  
market equilibrium  
when the interest  
rate is  $i_A$*



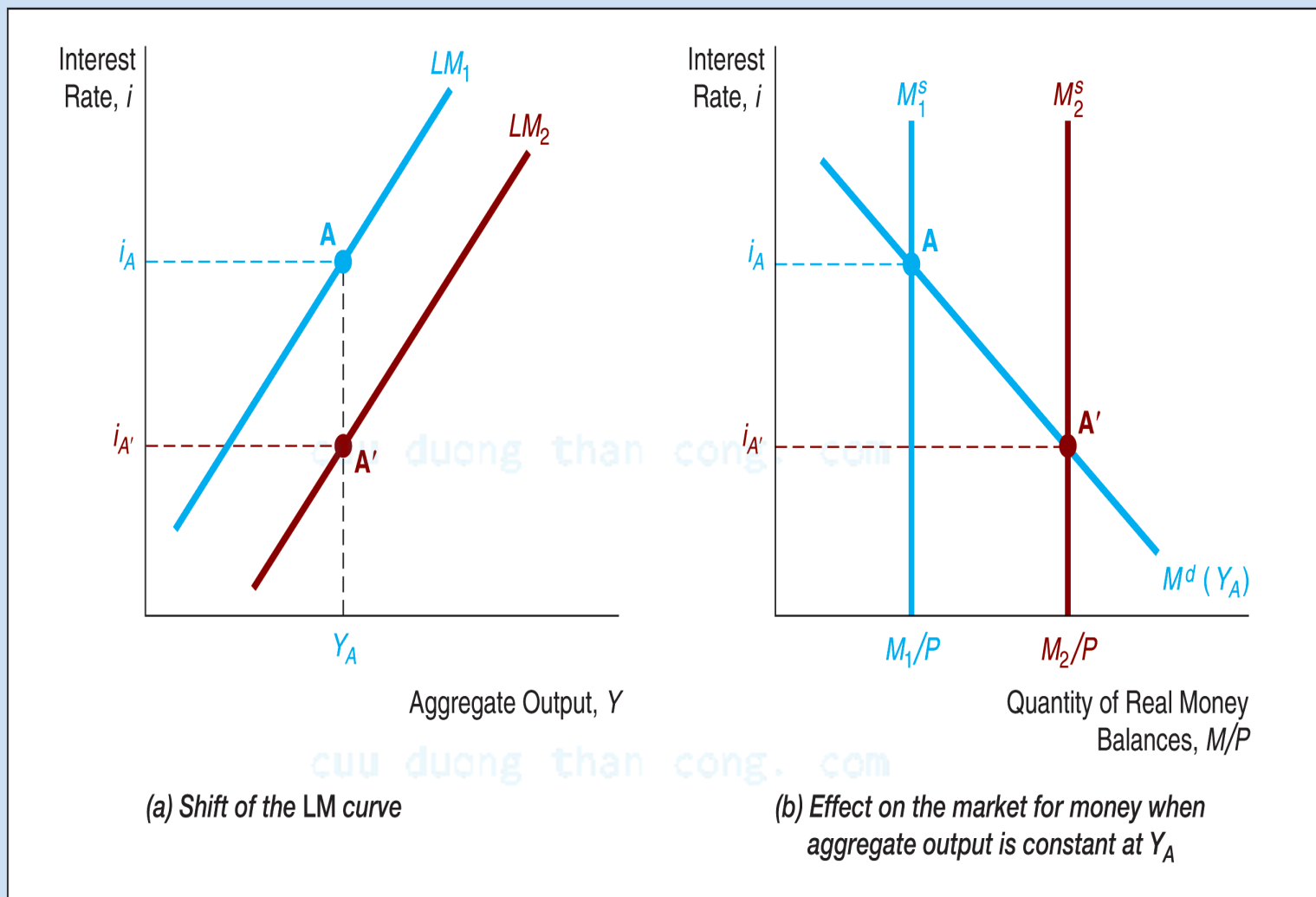


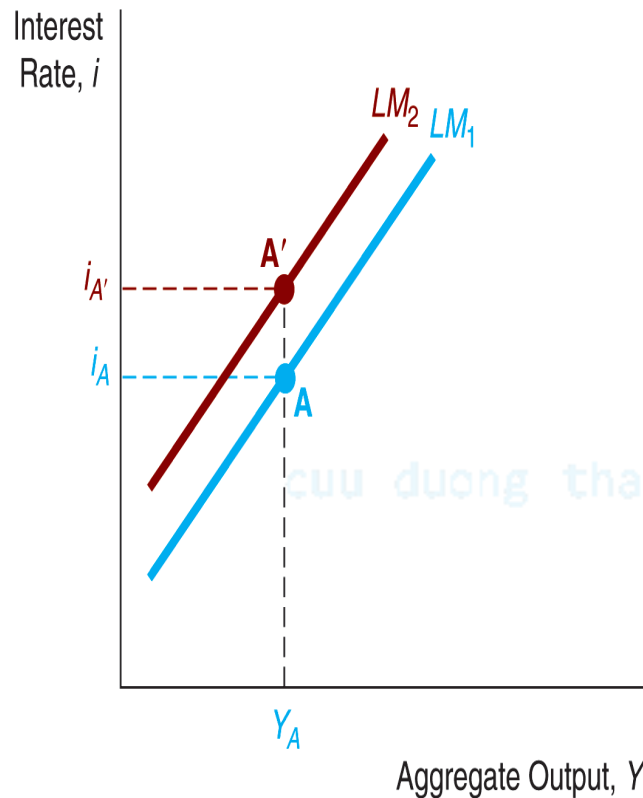
# Nhân tố làm dịch chuyển đường LM

- Thay đổi cung tiền
- Thay đổi tự định về cầu tiền

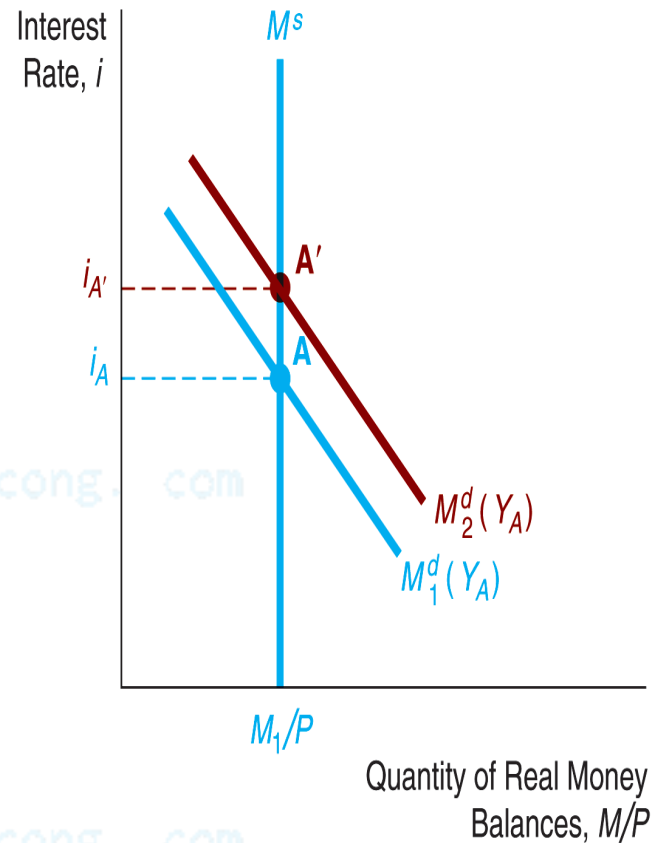
cuu duong than cong. com

cuu duong than cong. com





(a) Shift in the LM curve



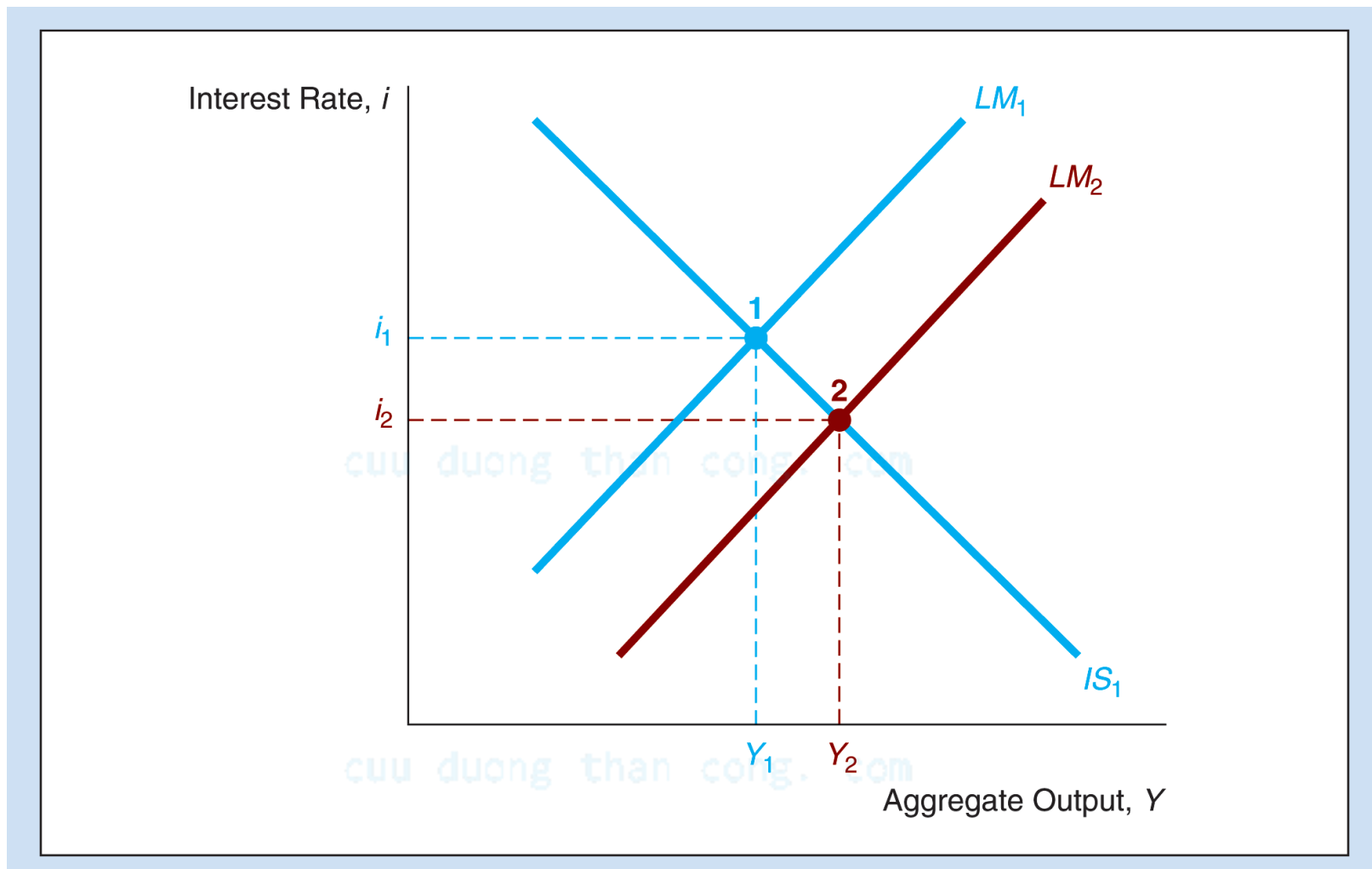
(b) Effect on the market for money when aggregate output is constant at  $Y_A$



# Thay đổi trong chính sách tiền tệ

- Cung tiền tăng sẽ tạo ra dư cung
- Lãi suất giảm
- Đầu tư và xuất khẩu ròng tăng
- Tổng cầu tăng
- Tổng cung tăng
- Mức dư cung tiền được loại bỏ
- Tổng cung có quan hệ tỷ lệ thuận với cung tiền







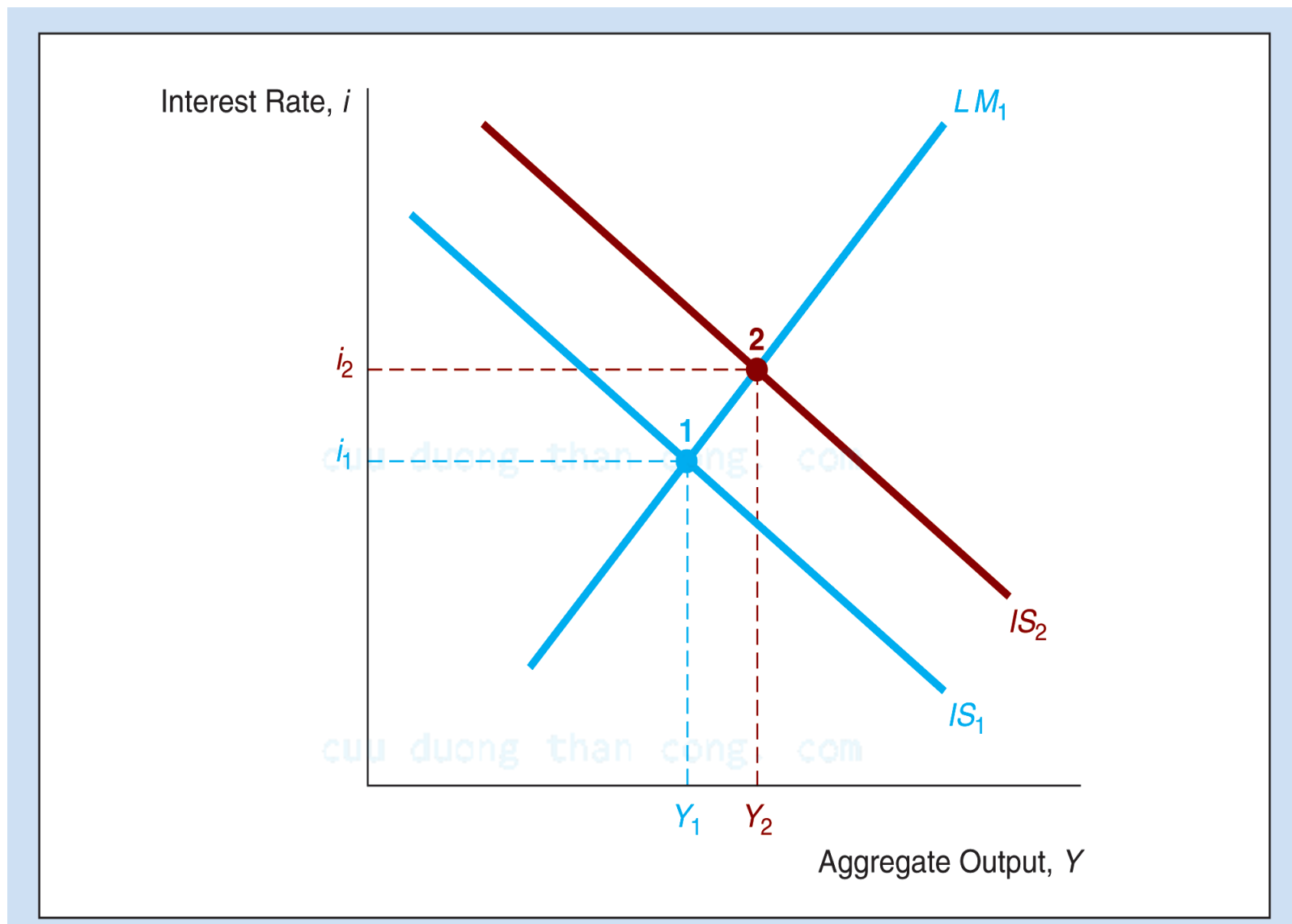
# Thay đổi trong chính sách tài khóa

- Chi tiêu CP tăng làm tăng tổng cầu trực tiếp; giảm thuế là thu nhập có thể chi tiêu tăng lên
- Tăng tổng cầu làm tăng tổng cung
- Tổng cung tăng làm tăng mức cầu tiền



# Thay đổi trong chính sách tài khóa

- Cầu tiền tăng đẩy lãi suất tăng
- Lãi suất tăng loại bỏ mức dư cầu tiền
- Tổng cung và lãi suất có quan hệ tỷ lệ thuận với chi tiêu CP và tỷ lệ nghịch với thuế





# Chính sách tiền tệ và Chính sách tài khóa

- Chèn lấn hoàn toàn
  - ♦ Chính sách tài khóa mở rộng làm tăng cung
  - ♦ Chi tiêu CP tăng làm tăng lãi suất và chèn lấn đầu tư và xuất khẩu ròng
- Cầu tiền ít nhạy cảm với lãi suất thì chính sách tiền tệ hiệu quả hơn chính sách tài khóa



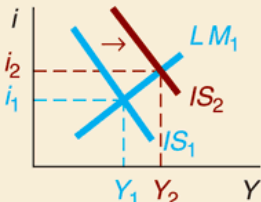
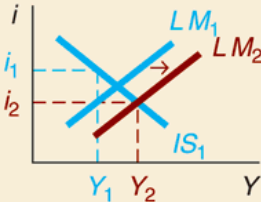
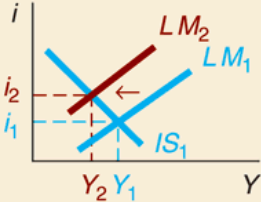
SUMMARY		TABLE 1 Effects from Factors That Shift the IS and LM Curves		
Factor	Autonomous Change in Factor	Response	Reason	
Consumer expenditure, $C$	$\uparrow$	$Y \uparrow, i \uparrow$	$C \uparrow \Rightarrow Y^{ad} \uparrow \Rightarrow$ IS shifts right	
Investment, $I$	$\uparrow$	$Y \uparrow, i \uparrow$	$I \uparrow \Rightarrow Y^{ad} \uparrow \Rightarrow$ IS shifts right	
Government spending, $G$	$\uparrow$	$Y \uparrow, i \uparrow$	$G \uparrow \Rightarrow Y^{ad} \uparrow \Rightarrow$ IS shifts right	
Taxes, $T$	$\uparrow$	$Y \downarrow, i \downarrow$	$T \uparrow \Rightarrow C \downarrow \Rightarrow Y^{ad} \downarrow \Rightarrow$ IS shifts left	

(continued)

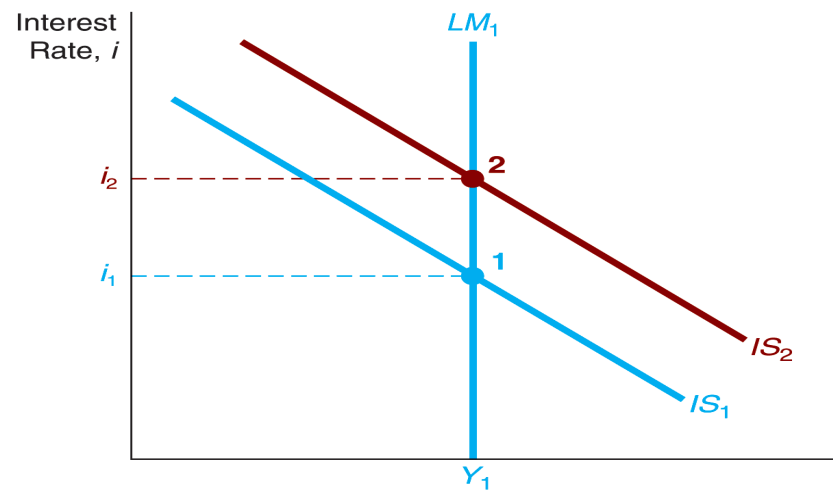


## SUMMARY

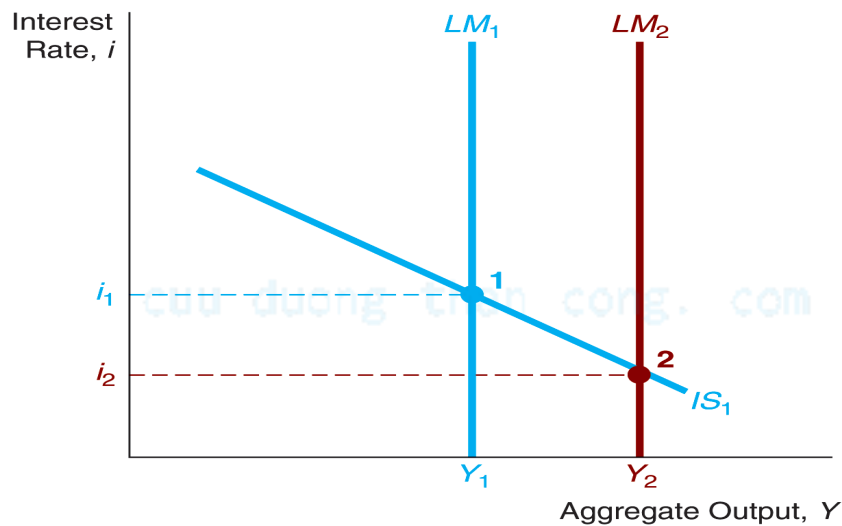
TABLE 1 Effects from Factors That Shift the IS and LM Curves (continued)

Factor	Autonomous Change in Factor	Response	Reason	
Net exports, $NX$	$\uparrow$	$Y \uparrow, i \uparrow$	$NX \uparrow \Rightarrow Y^{ad} \uparrow \Rightarrow$ IS shifts right	
Money supply, $M^s$	$\uparrow$	$Y \uparrow, i \downarrow$	$M^s \uparrow \Rightarrow i \downarrow \Rightarrow$ LM shifts right	
Money demand, $M^d$	$\uparrow$	$Y \downarrow, i \uparrow$	$M^d \uparrow \Rightarrow i \uparrow \Rightarrow$ LM shifts left	

Note: Only increases ( $\uparrow$ ) in the factors are shown. The effect of decreases in the factors would be the opposite of those indicated in the "Response" column.



(a) Response to expansionary fiscal policy



(b) Response to expansionary monetary policy

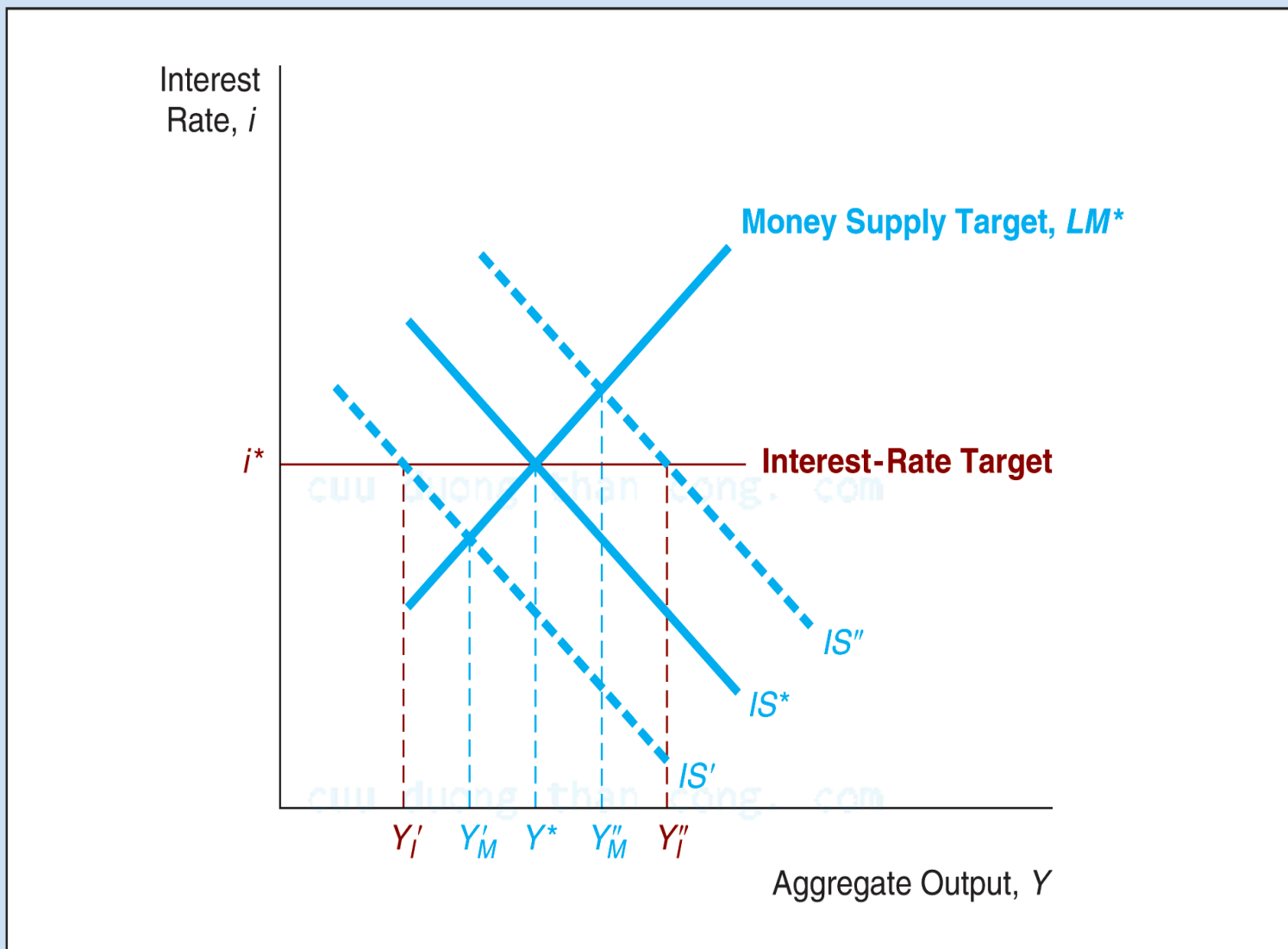


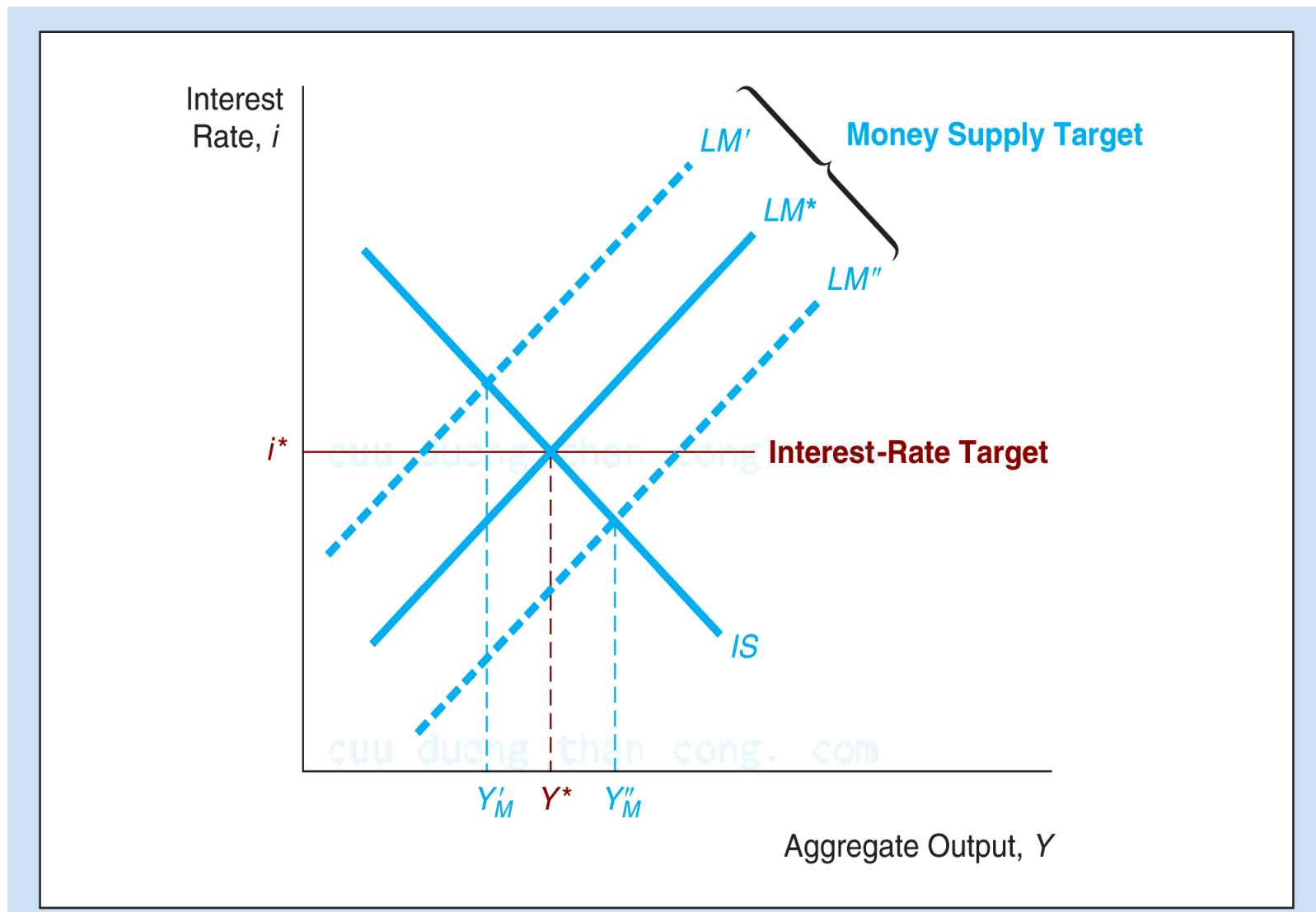


# Mục tiêu cung tiền hay mục tiêu lãi suất

- Nếu đường IS kém ổn định hơn đường LM, mục tiêu cung tiền là hiệu quả hơn
- Nếu đường LM kém ổn định hơn đường IS, mục tiêu lãi suất nên được lựa chọn

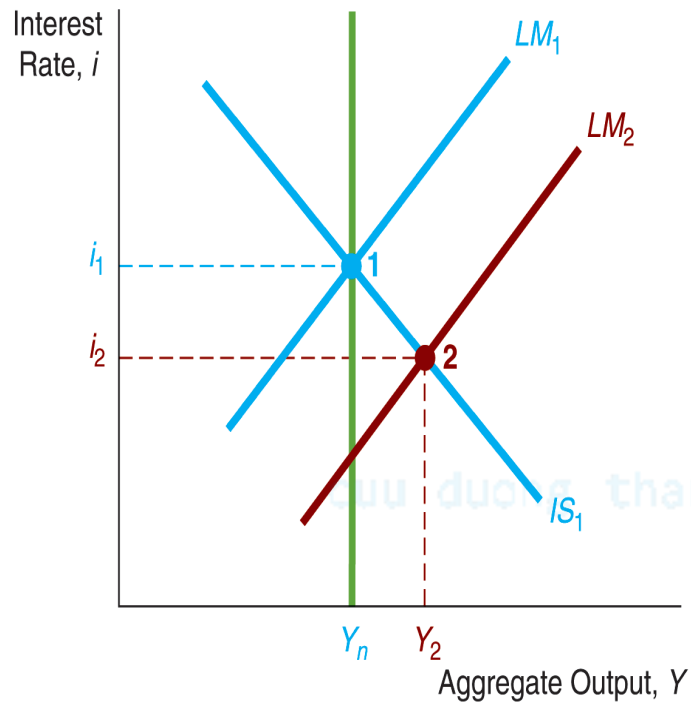
cuu duong than cong. com



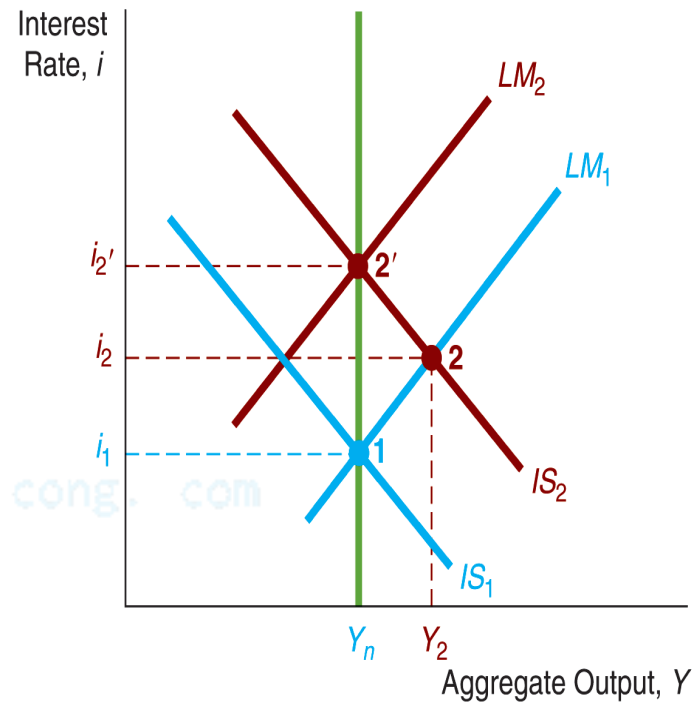


# Mô hình ISLM trong dài hạn

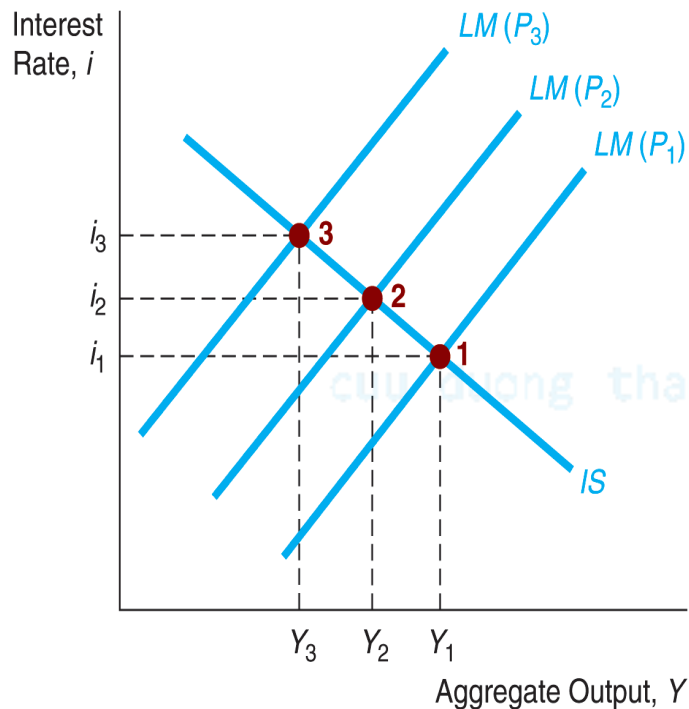
- Mức sản lượng tự nhiên ( $Y_n$ ): Mức sản lượng mà tại đó mức giá không thay đổi
- Sử dụng giá trị thực, khi giá thay đổi đường IS không đổi
- Đường LM chịu ảnh hưởng của mức giá
  - ♦ Giá tăng, cầu tiền thực tế giảm, đường LM dịch chuyển sang trái cho tới khi đạt mức sản lượng tự nhiên
- Chính sách tài khóa và tiền tệ đều không ảnh hưởng đến sản lượng trong dài hạn



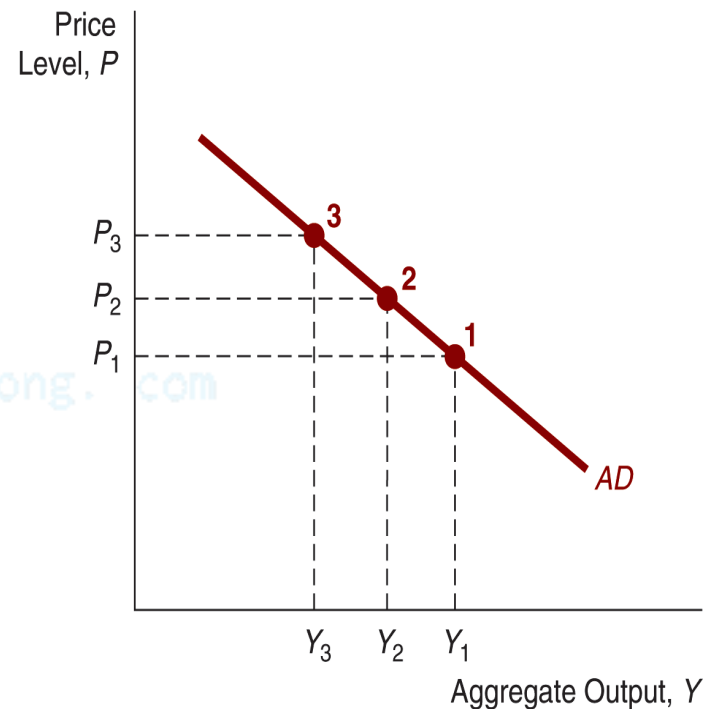
(a) Response to a rise in the money supply,  $M$



(b) Response to a rise in government spending,  $G$



(a) ISLM diagram

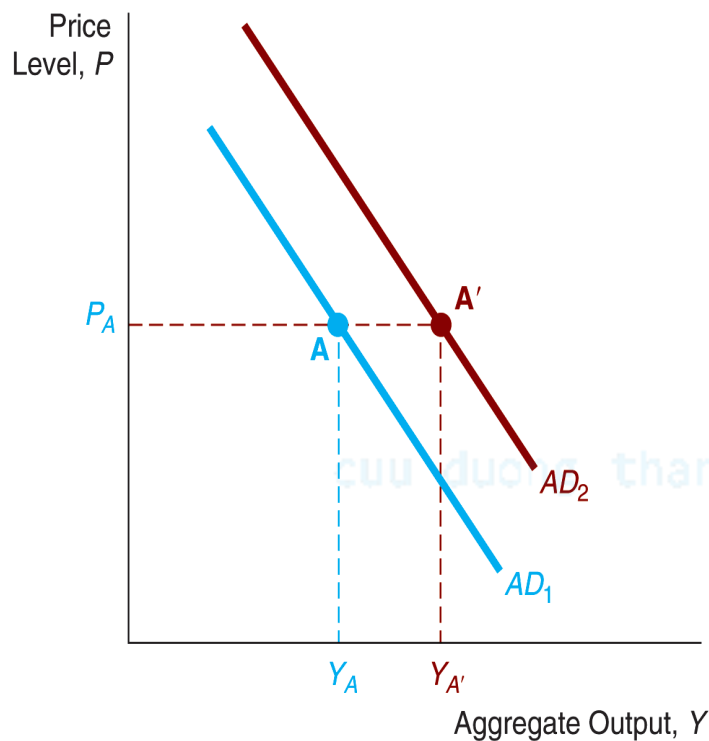


(b) Aggregate demand curve

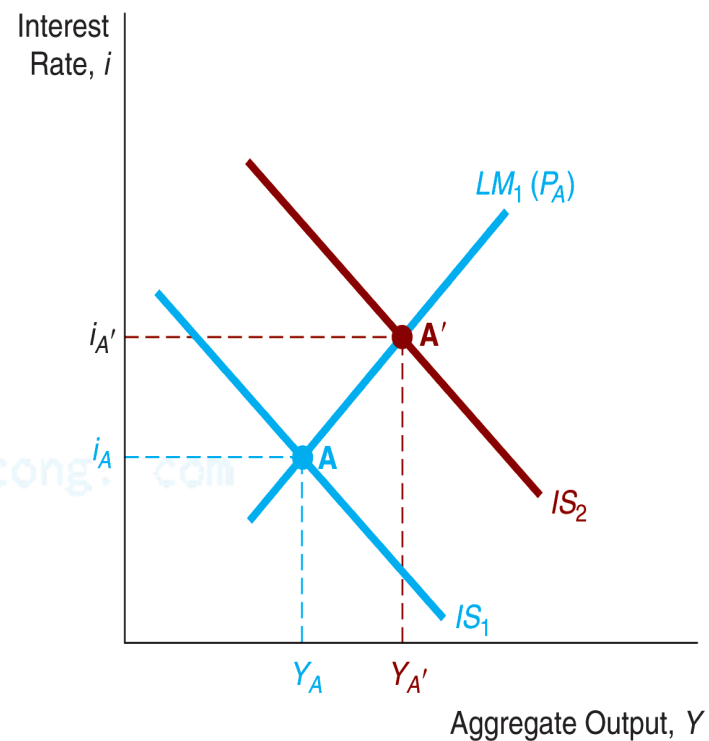


# Thay đổi đường tổng cầu

- Phân tích ISLM cho thấy mức sản lượng cân bằng thay đổi cho từng mức giá nhất định
- Thay đổi bất cứ nhân tố nào trừ giá cũng làm đường IS và LM dịch chuyển và làm đường tổng cầu dịch chuyển



(a) Shift in AD



(b) Shift in IS



